

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 03 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên;

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Chu Văn H, sinh năm 1996 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú, thường trú: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn D và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nguyễn Thị Thanh N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

- **Bị hại:** Đặng Sơn T, sinh năm 1966 nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

Người đại diện của bị hại: Bùi Duy Q, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (Giấy ủy quyền ngày 28/12/2022); vắng mặt

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/12/2022, Chu Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 98N4-5141 đi chơi, khi đi qua khu vực bãi than của ông

Đặng Sơn T ở địa chỉ thôn Đ, xã H, huyện L phát hiện thấy không có người trông coi nên H đỗ lại và dựng xe mô tô ở rìa đường cạnh bãi than. H đi bộ vào trong bãi than tìm kiếm tài sản để trộm cắp đem đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. H thấy nhà kho trong bãi than cửa chính đóng có khóa bên ngoài, cửa sổ được chèn bằng 03 lớp xe ô tô. H dùng tay lật các lớp xe ô tô ra thì cửa sổ nhà kho tự mở ra phía ngoài. H chui qua cửa sổ vào trong nhà kho để lục tìm tài sản. H đã lấy được 04 tấm kim loại dạng vòm cong, kích thước (0,55 x 0,495 x 0,01)m, phía trên các mặt tấm kim loại có đục nhiều lỗ hình tròn (là tấm sàng than); 01 mô tơ điện, loại 2,2KW và 02 bao tải dừa màu trắng, bên trong đựng tổng số 29 thanh kim loại có kích thước (0,2 x 0,09)m (là búa tự chế để nghiền than). H bung bê số tài sản trên đem ra khỏi bãi than đặt lên yên xe mô tô để mang đi tiêu thụ thì bị người dân phát hiện, điện báo cho anh Bùi Duy Q là người trông coi bãi than, anh Q điện báo cho Công an xã H, huyện L; lực lượng Công an đã có mặt kịp thời bắt giữ H và thu giữ toàn bộ vật chứng, đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Chu Văn H.

Cùng ngày 19/12/2022, Cơ quan điều tra ra văn bản yêu cầu định giá tài sản đối với những tài sản mà Chu Văn H trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 102/KL- HĐĐG ngày 20/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L kết luận:

- 01 (một) chiếc mô tơ điện loại 2,2kw, 01 pha đã qua sử dụng có giá trị 750.000 đồng;

- 04 (bốn) tấm sàng than bằng kim loại kích thước (55x49,5)cm, dạng vòm cung, phía trên mặt tấm kim loại có đục nhiều lỗ dạng hình tròn, bản dày 1cm (01 tấm mua mới khoảng năm 2020 và 03 tấm mua mới tháng 02/2022), trong đó: 02 tấm đã qua sử dụng có tổng giá trị 4.200.000 đồng; 02 tấm chưa qua sử dụng có tổng giá trị 6.000.000 đồng;

- 29 chiếc búa nghiền than bằng kim loại tự chế bằng nhíp ô tô có tổng trọng lượng là 70kg, có tổng giá trị là 1.015.000 đồng.

Tổng giá trị = 11.965.000đ (Mười một triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 09/QĐ-VKS-LN ngày 20 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Chu Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều

38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Chu Văn H từ 08 - 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, miễn phạt bổ sung; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại ông Đặng Sơn T (do anh Bùi Duy Q đại diện) 04 tấm kim loại kích thước (0,55 x 0,495 x 0,01)m, 01 mô tơ điện loại 2,2KW, 02 bao tải dứa màu trắng bên trong đựng 29 thanh kim loại; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo Chu Văn H trình bày: Ngày 19/12/2022 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn nêu là đúng, bị cáo nhất trí với bản kết luận định giá tài sản; bị cáo bị khởi tố, truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi người bị hại và xin lỗi gia đình, hứa sẽ cải tạo tốt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn H luôn thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/12/2022, bị cáo Chu Văn H phát hiện thấy khu vực bãi than của ông Đặng Sơn T ở thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang không có người trông coi, bị cáo đã cạy mở cửa nhà kho lấy trộm 04 tấm kim loại để sàng than, 01 mô tơ điện và 29 thanh kim loại dùng làm búa nghiền than. Tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt giá trị = 11.965.000đ (Mười một triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn).

[3] Hành vi trên của bị cáo Chu Văn H là lén lút, chiếm đoạt tài sản của người khác; hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Chu

Văn H về tội danh trên theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy bị cáo Chu Văn H thực hiện hành vi phạm tội giữa ban ngày, thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo, coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường mọi người xung quanh; động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là chiếm đoạt tài sản của người khác đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội và giá trị tài sản bị cáo trộm cắp, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[5] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trên quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Căn cứ vào giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng; hình phạt giành cho bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Do gia đình bị cáo là hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt gồm 04 tấm kim loại dạng vòm cong (tấm sàng than) kích thước (0,55 x 0,495 x 0,01)m, 01 mô tơ điện loại 2,2KW và 02 bao tải chứa màu trắng, bên trong đựng tổng số 29 thanh kim loại (búa tự chế để nghiền than) có kích thước (0,2 x 0,09)m cần được trả lại cho người bị hại là ông Đặng Sơn T; ông T không yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra giải quyết.

Đối với xe mô tô biển số 98N4-5141 mà Chu Văn H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản; quá trình điều tra xác định xe mô tô này là tài sản của bà Nguyễn Thị M (mẹ đẻ H), bà M cho H mượn nhưng không biết H sử dụng làm phương tiện để phạm tội, Cơ quan điều tra đã xử lý, trả lại cho bà M là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo Chu Văn H là người thuộc hộ nghèo, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Chu Văn H 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2022).

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại ông Đặng Sơn T (do anh Bùi Duy Q đại diện) 04 tấm kim loại kích thước (0,55 x 0,495 x 0,01)m, 01 mô tơ điện loại 2,2KW, 02 bao tải dứa màu trắng bên trong đựng tổng số 29 thanh kim loại có kích thước (0,2 x 0,09)m.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

3- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chu Văn H.

Bị cáo có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện của bị hại vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án xét xử vắng mặt./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, đương sự
- VKSND huyện Lục Nam
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- TAND tỉnh Bắc Giang
- CQCSĐT Công an huyện Lục Nam
- Chi cục THADS huyện Lục Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- UBND xã Ch
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thái